TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2025/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 12 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 90/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 08 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Thúy Nương - sinh năm 1985

Địa chỉ: 12 Lương Thế V, tổ dân phố Đ M 1, xã D K, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Kh - sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ M 1, xã D K, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Thúy N và ông Huỳnh Kh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Võ Thị Thúy N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Huỳnh Võ Ánh D - sinh ngày 19/01/2018 và Huỳnh Võ Quang Đ - sinh ngày 11/11/2019. Bà N không yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nuôi con.

Ông Huỳnh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung nếu xét thấy cần thiết bà N, ông Kh có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về án phí: bà Võ Thị Thúy N và ông Huỳnh Kh mỗi người nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, bà N tự nguyện nộp thay tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho ông Kh nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà bà N theo biên

lai thu tiền số 0001047 ngày 27/8/2025 của cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Bà N, ông Kh đã nộp đủ án phí. Hoàn lại cho bà N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 3 - Khánh Hòa;
- UBND xã D K (trước đây là thị trấn D K), tỉnh Khánh Hòa (GCNKH số 194 ngày 20/11/2017);
- Cơ quan THADS tỉnh Khánh Hòa (Phòng THADS khu vực 3 - Khánh Hòa);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa